

TỜ TRÌNH
V/v Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông.

Quyết định số 3063/QĐ-BCT ngày 31/12/2021 của Bộ Công thương về việc phê duyệt kế hoạch cung cấp điện và vận hành hệ thống điện quốc gia năm 2022;

Căn cứ văn bản số 970/EVNGENCO2-KH+TH ngày 29/3/2022 của Tổng công ty Phát điện 2 về giao các chỉ tiêu kế hoạch năm 2022 cho Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng.

Căn cứ văn bản số 1489/EVNGENCO2-KT+TH+PC ngày 29/4/2022 của HĐQT Tổng công ty Phát điện 2 về thông qua nội dung biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh (KHSXKD) năm 2022 với những nội dung chính như sau:

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2021

1. Kết quả thực hiện SXKD năm 2021

Stt	Nội dung	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	Đánh giá (%)
1	Sản lượng điện sản xuất	triệu kWh	7.159,00	7.323,14	102,29
2	Sản lượng điện thương phẩm	triệu kWh	6.503,95	6.652,86	102,29
3	Sản lượng điện Qc	triệu kWh	5.173,62	5.158,69	99,71
4	Tổng Doanh thu	tỷ đồng	8.978,81	9.106,62	101,4
5	Tổng Chi phí	tỷ đồng	8.768,41	8.626,96	98,4
6	Lợi nhuận trước thuế	tỷ đồng	210,39	479,66	228,0
7	Lợi nhuận sau thuế	tỷ đồng	199,87	455,43	227,9

2. Cổ tức

Với tổng giá trị lợi nhuận sau thuế năm 2021 đạt 455,43 tỷ đồng, Công ty đề nghị mức chia cổ tức mức 8% vốn điều lệ, đạt so với mức cổ tức Đại hội đồng cổ đông giao.

II. DỰ KIẾN KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2022

Năm 2022 Công ty có kế hoạch sửa chữa lớn tổ máy số 4 chu kỳ 2 và trung tu tổ máy số 2.

Căn cứ tình hình thực tế và kế hoạch sản xuất kinh doanh 5 năm 2021-2025, Công ty dự kiến sản lượng phát trong năm 2022 khoảng 7.534,0 triệu kWh.

1. Về sản lượng

- Điện năng sản xuất: 7.534,00 triệu kWh.
- Điện năng thương phẩm: 6.833,34 triệu kWh.

2. Về chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật

Stt	Nội dung	Đơn vị	Kế hoạch
1	Hệ số khả dụng	%	87,33
2	Tỷ lệ dừng máy sự cố	%	2,19
3	Tỷ lệ dừng máy bảo dưỡng	%	10,48
4	Tỷ lệ điện tự dùng	%	9,3
5	Suất tiêu hao nhiệt tinh (quy đổi về điều kiện thực tế)	kJ/kWh	10.818
6	Hệ số đáp ứng	%	94,81
7	Suất sự cố	-	2,5
8	Suất hao dầu đầu cực	g/kWh	2,24

3. Tổng hợp doanh thu, chi phí, lợi nhuận

Đơn vị tính: Triệu đồng

Diễn giải	Kế hoạch năm 2022		
	Doanh thu	Giá thành	LN trước thuế
Tổng cộng	10.574.753	9.978.412	596.341
Sản xuất điện	10.555.721	9.973.299	582.423
Hoạt động tài chính	15.000	0	15.000
Sản xuất khác	4.032	5.113	-1.081

Kế hoạch SXKD năm 2022 đã tính đến phương án giãn khấu hao tài sản cố định.

4. Cổ tức

Với lợi nhuận trước thuế năm 2022 dự kiến khoảng 596,3 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế là 566,5 tỷ đồng, Công ty đề xuất chi trả cổ tức năm 2022 là 10% vốn điều lệ.

(Chi tiết KHSXKD năm 2022 như phụ lục kèm theo).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Như trên (bản giấy)¹¹;
- HĐQT công ty;
- TGD công ty (để chi đạo);
- Lưu: VT, KHVT.

Tạ Công Hoan